SỞ GD&ĐT TP.HỒ CHÍ MINH **KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2017-2018**

**TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH** MÔN : **HÓA 11** (Thời gian 45 phút)

**Cho :** K = 39; Ba = 137; Ca = 40; Na = 23; Mg = 24; Al = 27; Zn = 65; Fe = 56; H = 1; Cu = 64;

Ag = 108; C = 12; N = 14; P = 31; O = 16; S = 32; Cl = 35,5; Br = 80

**Câu 1** (1 điểm) : Viết phương trình phản ứng :

1. Andehit axetic ancol etylic

2. Axit Fomic + Mg 

3. Phenol  natri phenolat

4. Metanol + HBr 

**Câu 2** (2 điểm) : Bằng phương pháp hóa học, hãy phân biệt các dung dịch mất nhãn sau :

Glixerol , phenol , axit fomic , andehit axetic.

**Câu 3** (2 điểm) : Viết công thức cấu tạo, và gọi tên thay thế của các axit có công thức phân tử : C5H10O2

**Câu 4** (1,5 điểm) : Lấy 9,4 gam hỗn hợp hai anđehit no đơn chức kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng cho tác dụng với dung dịch AgNO3 /NH3 dư thu được 32,4 g Ag.Tìm công thức phân tử của hai anđehit. **Câu 5** (1,5 điểm) : Cho 13,8g hỗn hợp X gồm ancol metylic và glixerol tác dụng vừa đủ với 4,9g Cu(OH)2 . Tính % theo mỗi chất có trong hhợp X.

**Câu 6** (1 điểm) : Cho 4,5 gam axit CH3COOH tác dụng vừa đủ với m gam CaCO3 .

a. Viết phương trình phản ứng.

b.Tính thể tích khí thoát ra ( đkc).

**Câu 7** (1 điểm): Cho m kg glucozơ lên men thành 200 lít dung dịch ancol etylic 230 và khối lượng riêng của ancol etylic D = 0,8g/ml. Tính m kg glucozơ đã dùng? ( biết hiệu suất của phản ứng lên men là 80% )

.**-----Hết------**

( Học sinh không được sử dụng tài liệu )

SỞ GD&ĐT TP.HỒ CHÍ MINH **KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2017-2018**

**TRƯỜNG THPT HIỆP BÌNH** MÔN : **HÓA 11** (Thời gian 45 phút)

**Cho :** K = 39; Ba = 137; Ca = 40; Na = 23; Mg = 24; Al = 27; Zn = 65; Fe = 56; H = 1; Cu = 64;

Ag = 108; C = 12; N = 14; P = 31; O = 16; S = 32; Cl = 35,5; Br = 80

**Câu 1** (1 điểm) : Viết phương trình phản ứng :

1. Andehit axetic ancol etylic

2. Axit Fomic + Mg 

3. Phenol  natri phenolat

4. Metanol + HBr 

**Câu 2** (2 điểm) : Bằng phương pháp hóa học, hãy phân biệt các dung dịch mất nhãn sau :

Glixerol , phenol , axit fomic , andehit axetic.

**Câu 3** (2 điểm) : Viết công thức cấu tạo, và gọi tên thay thế của các axit có công thức phân tử : C5H10O2

**Câu 4** (1,5 điểm) : Lấy 9,4 gam hỗn hợp hai anđehit no đơn chức kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng cho tác dụng với dung dịch AgNO3 /NH3 dư thu được 32,4 g Ag. Tìm công thức phân tử của hai anđehit . **Câu 5** (1,5 điểm) : Cho 13,8g hỗn hợp X gồm ancol metylic và glixerol tác dụng vừa đủ với 4,9g Cu(OH)2 . Tính % theo mỗi chất có trong hhợp X.

**Câu 6** (1 điểm) : Cho 4,5 gam axit CH3COOH tác dụng vừa đủ với m gam CaCO3 .

 a. Viết phương trình phản ứng.

 b.Tính thể tích khí thoát ra ( đkc).

**Câu 7** (1 điểm): Cho m kg glucozơ lên men thành 200 lít dung dịch ancol etylic 230 và khối lượng riêng của ancol etylic D = 0,8g/ml. Tính m kg glucozơ đã dùng? ( biết hiệu suất của phản ứng lên men là 80% )

.**-----Hết------**

( Học sinh không được sử dụng tài liệu )

 SỞ GD-ĐT TP.HCM KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2017-2018

**Trường THPT. HIỆP BÌNH** MÔN : **HÓA 11** (Thời gian 45 phút)

ĐÁP ÁN

Câu 1. Mỗi phương trình phản ứng : 0,25 x 4 = 1 ( 1đ)

1. CH3CHO + H2 CH3CH2OH

2.2HCOOH + Mg  (HCOO)2Mg + H2

3. 2C6H5 – OH + 2Na 2 C6H5 – ONa + H2

4. CH3OH + HBr  CH3Br + H2O

Câu 2. Viết đúng CTCT và gọi tên đúng : 0,25 x 8 = 2 ( 2đ)

Câu 3. Nhận biết đúng và viết đúng phương trình ( 2đ)

* Dùng quỳ tím : nhận biế taxit. Fomic
* Dung dd Br2 nhận biết phenol và andehit axetic
* C6H5OH + 3Br2 🡪 C6H2Br3OH + 3HBr
* CH3CHO + H2O + Br2 🡪 CH3 COOH + 2HBr
* Còn lại là glixerol.

Câu 4.

 CnH2n O  2Ag ( 0,5đ)

 0,15 0,3 (mol)

 (14n + 16 ) x 0,0,15 = 9,4 (0,5 đ)

 n = 3,33

 công thứ của hai axit là C2H5CHO và C3H7CHO ( 0,5đ)

Câu 5.

 2C3H5(OH)3  + Cu(OH)2  ( C3H5(OH)2O)2Cu + 2H2O ( 0, 5đ)

 0,1  0,05 ( mol

 m C3H5(OH)3  = 0,1 x 9,2 = 9,2 (g) (0, 5đ)

  % C3H5(OH)3  = 9,2x 100 : 13,8 = 66,67% ( 0,25đ)

  % CH3OH = 100 –66,67 = 333,33 % ( 0,25đ)

Câu 6. 2 CH3COOH + CaCO3 ( CH3COO)2 Ca + H2O + CO2 ( 0,5đ)

 0,075 (mol )  0,075 (mol)

  VCO2 = 0,075 x 22,4 = 1,68 (lít ) (0,5 đ )

Câu 7 C6H12O6  2C2H5OH + 2CO2 ( 0,25đ)

 V C2H5OH  = 200 x 23 : 100 = 46 (lít) ( 0,25đ)

 🡪 m = 46 x 0,8 = 36,8 ( kg)

 🡪 m C6H12O6  = 36,8 x 180 x 100 : ( 92 x 80) = 90 (kg) ( 0,5đ)

MA TRẬN ĐỀ - THI HK II – NĂM HỌC 2017-2018

MÔN : **HÓA 11**

(Tự luận -Thời gian 45 phút)

Kiểm tra từ Hidrocacbon không no đến Axit cacboxylic

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **MỨC ĐỘ** | **TỔNG** **điểm** |
| **BIẾT** | **HIỂU** | **VẬN DỤNG THẤP** | **VẬN DỤNG CAO** |
|  | Viết phản ứng  | 0,5 | 0,25 | 0,25 | 0,5 | 1,5 |
|  | Nhận biết các chất |  | 0,75 | 0,75 | 0,5 | 2 |
|  | Viết đồng phân, gọi tên | 0,5 | 0,5 | 0,5 |  | 1,5 |
|  | Toán hỗn hợp các chất | 1 | 0,5 |  | 0,5 | 2 |
|  | Toán về tìm CTPT chch | 0,5 | 0,5 | 0,5 |  | 1,5 |
|  | Toán về hiệu suất và Dư – thiếu | 0,5 | 0,5 |  | 0,5 | 1,5 |
| **TỔNG điểm** | 3 | 3 | 2 | 2 | 10 |

 *Ngày 30 tháng 03 năm 2018*

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Đinh Ngọc Bình